

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2022/HS-PT

Ngày: 12.9.2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

*Các Thẩm phán:*

Ông Lê Văn Duy

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Thanh Việt là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 118/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh Trúc M do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Trúc M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2022/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Z, tỉnh Bình Định.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Huỳnh Trúc M**, sinh năm 1986, tại huyện Z, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông M, sinh năm 1969 và bà N, sinh năm 1968; chồng là anh L, sinh năm: 1987; có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bắt giam ngày 07/4/2022; có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông M, sinh năm: 1969; Trú tại: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Bình Định (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 03.2019, Huỳnh Trúc M mua xe ô tô INNOVA, biển số 77A-127.11. Ngày 03/4/2019, M thế chấp xe ô tô trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần H chi nhánh tỉnh Bình Định để vay số tiền 616.000.000 đồng nên Ngân hàng giữ bản chính chứng nhận đăng ký xe ô tô. Tháng 04/2021 M đã nảy sinh ý định nhờ người làm giả chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 77A-127.11 để cầm cố xe ô tô trên lấy tiền. Thông qua mạng xã hội Facebook, Huỳnh Trúc M nhờ người làm giả

chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 77A-127.11 với số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi làm được chứng nhận đăng ký xe ô tô giả, ngày 21/4/2021 Huỳnh Trúc M điều khiển xe ô tô biển số 77A-127.11 đến nhà của bà H cầm cố vay số tiền 50.000.000 đồng. Khi vay tiền, M đã đưa cho bà H kiểm tra xem chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 77A-127.11 giả và giấy phép lái xe hạng B2 thật mang tên Huỳnh Trúc M. Sau khi kiểm tra thông tin trên giấy tờ và xe ô tô, bà H tin là chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 77A-127.11 là thật nên đồng ý cho M vay số tiền 50.000.000 đồng; bà H giữ xe ô tô biển số 77A-127.11, chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 77A-127.11 giả và giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Huỳnh Trúc M. Khoảng một tuần sau, M đã trả cho bà H số tiền 50.000.000 đồng vay gốc và 500.000 đồng tiền lãi. Ngày 11/05/2021, M tiếp tục điều khiển xe ô tô trên và mang theo chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 77A-127.11 giả và giấy phép lái xe hạng B2 mang tên M đến cầm cố cho bà H để vay số tiền 300.000.000 đồng gốc, thời hạn vay là 30 ngày nhưng đến hạn Nhu không trả nên bà H làm đơn tố cáo hành vi phạm tội của bị cáo M đến Công an huyện Z.

Theo Công văn số 209/TB-MB-BĐI ngày 17/11/2021 của Ngân hàng thương mại cổ phần H chi nhánh Bình Định thì M thế chấp xe ô tô biển số 77A-127.11 tại Ngân hàng thương mại cổ phần H chi nhánh Bình Định để vay số tiền 616.000.000 đồng gốc; đến ngày 11/5/2021, M còn nợ số tiền gốc là 447.314.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 262 ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Z thì xe ô tô biển số 77A-127.11 trị giá thành tiền là 648.000.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 297/PC09 ngày 06/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận chứng nhận đăng ký xe ô tô số 030285, biển số đăng ký 77A-127.11 tên chủ xe Huỳnh Trúc M là chứng nhận đăng ký xe ô tô giả.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2022/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Z đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Trúc M 07 (Bảy) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Huỳnh Trúc M 03 (Ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, buộc bị cáo Huỳnh Trúc M phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 10 (Mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 07/4/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Ngày 17.6.2022, bị cáo Huỳnh Trúc M có đơn kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, giữ nguyên mức hình phạt 03 năm tù. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” vì bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ 300.000.000đ cho người bị hại, đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Trúc M 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Huỳnh Trúc M phải chấp hành 02 tội từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Bị cáo M không bào chữa, xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong sơ vụ án thể hiện:

Bị cáo Huỳnh Trúc M sở hữu xe ô tô biển số 77A-127.11 nhưng đã thế chấp cho Ngân hàng H để vay tiền và Ngân hàng giữ bản chính chứng nhận đăng ký xe ô tô. Để có tiền tiêu xài, bị cáo M đã nhờ người làm giả chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 77A-127.11 với giá 2.500.000 đồng và đem xe ô tô biển số 77A-127.11, chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 77A-127.11 giả và giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Huỳnh Trúc M đến cho bà H, bà H tin là thật nên đã cho M vay 300.000.000đ và M đã chiếm đoạt số tiền này. Do đó cấp sơ thẩm đã xét xử M về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Trúc M, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tình tiết định khung hình phạt để xử phạt bị cáo M là đúng khung hình phạt. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ số tiền 300.000.000 đồng cho người bị hại, được người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm chỉ áp dụng 1 tình tiết giảm nhẹ là thiết sót, do đó chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, giảm hình phạt cho bị cáo.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào các Điều 135, 136; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Trúc M, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Trúc M 04 (Bốn) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Trúc M 03 (Ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật Hình sự: Bị cáo Huỳnh Trúc M phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 07/4/2022.

3. Về án phí HSPT: Bị cáo Huỳnh Trúc M không phải chịu án phí.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Vụ GDKT1-TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSCNVCSCA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA H. Z;
- Cơ quan THAHS H. Z;
- Chi cục THADS H. Z;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Bình**